



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *1912* /CT-CS
V/v chính sách thuế GTGT

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Công ty cổ phần quốc tế khoáng chất công nghiệp Việt Nam.
(Địa chỉ: Khu công nghiệp phía Nam, xã Văn Phú, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái)

Cục Thuế nhận được văn bản số 06/05/2025/VMI ngày 06/5/2025 của Công ty cổ phần quốc tế khoáng chất công nghiệp Việt Nam về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 31/2013/QH13) quy định các trường hợp hoàn thuế;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Nghị định 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP) quy định về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu;

Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về xác định số thuế GTGT đầu vào:

“b) Thuế GTGT đầu vào bằng (=) tổng số thuế GTGT ghi trên hoá đơn GTGT mua hàng hóa, dịch vụ (bao gồm cả tài sản cố định) dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT, số thuế GTGT ghi trên chứng từ nộp thuế của hàng hoá nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.”

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC) hướng dẫn nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

Căn cứ Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính) hướng dẫn điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu;

Căn cứ Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC) hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu;

Căn cứ khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 13/2023/TT-BTC) hướng dẫn về hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty trong tháng/quý có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý. Trường hợp Công ty trong tháng/quý vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa thì Công ty phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa (bao gồm cả tài sản cố định), dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ kê khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (bao gồm số thuế GTGT đầu vào hạch toán riêng được và số thuế GTGT đầu vào được phân bổ theo tỷ lệ nêu trên) nếu sau khi bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên, liên hệ với Chi cục Thuế khu vực VIII và cung cấp hồ sơ tài liệu cụ thể để được xem xét xử lý theo quy định.

Cục Thuế có ý kiến để Công ty cổ phần quốc tế khoáng chất công nghiệp Việt Nam được biết./. *q*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban PC, Ban NVT;
- CCT khu vực VIII;
- Website – CT;
- Lưu: VT, CS. *q*

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Minh Hiền

4246/CS